TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 464/2019/HSST
Ngày 05/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Nguyễn Hữu Long

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 461/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 492/2019/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Dương Văn T, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 09/3/1995 tại Thái Nguyên. Nơi ĐKHKTT: Xóm TNh, xã CN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đ và bà Hà Thị H; Vợ là Tạ Thị Hồng H1, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (trước đó không bị tạm giữ, tạm giam). Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* chị Lương Thị Cẩm Nh, sinh năm: 1994, (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

HKTT: xóm PB, xã ĐĐ, huyện TrĐ, tỉnh Lạng Sơn

* *Người làm chứng:* Anh Trần Văn V, sinh năm 1994. (vắng mặt).

Trú tại: Xóm 1, xã VTh, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2018, Dương Văn T quen biết chị Lương Thị Cẩm Nh, (sinh năm: 1994; HKTT: xóm PB, xã ĐĐ, huyện TrĐ, tỉnh Lạng Sơn), khi đó cả hai đều làm việc tại Công ty điện tử SAMSUNG Thái Nguyên và có quan hệ yêu đương. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/9/2018, chị Nh đến phòng trọ của T tại tổ 14, phường TTh, thành phố TN chơi. Tại đây, T và chị Nh có quan hệ tình dục. Trước khi quan hệ tình dục, T có đặt 01 chiếc Camera giám sát nhãn hiệu XIAOMI trên bàn gần cửa ra vào để ghi lại toàn bộ quá trình T và chị Nhquan hệ tình dục nhưng T không nói cho chị Nh biết. Đến trưa ngày 30/9/2018, T đã trích xuất đoạn video ghi lại hình ảnh T và chị Nh quan hệ tình dục ra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen của T, đoạn video có thời lượng 55 phút. Khoảng giữa tháng 10/2018, T và chị Nh chia tay nhau. T nảy sinh ý định tải đoạn video trên lên mạng Internet để chị Nh cảm thấy xấu hổ và nhục nhã với bạn bè, người thân. T tải đoạn video trên từ điện thoại di động ra máy tính xách tay nhãn hiệu Dell của T và sử dụng tài khoản gmail Vantudttn.@.Gmail.com đăng nhập vào trang WEB XVIDEO.COM và đăng tải đoạn video trên với tiêu đề là "chơi em gái Sam sung". Khoảng 1 tuần sau chị Nh phát hiện đoạn video trên nên gọi điện thoại cho T yêu cầu xóa đi, T đồng ý gỡ đoạn video trên nhưng khi đó đã có khoảng 100.000 lượt xem và 05 lượt bình luận. Sau đó T và chị Nhkhông liên lạc với nhau nữa. Đến ngày 21/4/2019, chị Nhlại phát hiện đoạn vi deo trên trang WEB XNXX.COM, chị Nh đã gọi điện yêu cầu T gỡ bỏ nhưng T khẳng định đã gỡ từ trước đó. Chị Nh đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen, có số imel: 352457090564010 được niêm phong ký hiệu A1.01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell có Model E6520 đã qua sử dụng, bàn phím mất phím F12, seri máy: 1140.1982.173 kèm theo 01 bộ sạc; 01 vỏ hộp hình chữ nhật đựng camera có ký hiệu iSC5, có kích thước khoảng 5,5 x 5 x 5 (Cm) được niêm phong ký hiệu A2. 01 loa máy vi tính có kích thước 11,5 x 20 x11 (Cm). Số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Phần dân sự, chị Lương Thị Cẩm Nh yêu cầu Dương Văn T bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, ngày 12/8/2019 T đã bồi thường cho chị Nh30.000.000đ. Chị Nhkhông có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 459/CT-VKSNDTP, ngày 08/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Văn T về tội ***"Làm nhục người khác"*** theo điểm e khoản 2 Điều 155 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Dương Văn T khai: Bị cáo và chị Lương Thị Cẩm Nh yêu nhau từ tháng 8/2018. Vào khoảng tháng 10/2018 bị cáo có quay lại cảnh bị cáo và chị Nh quan hệ tình dục tại phòng trọ của bị cáo tại tổ 14, phường TTh (khi đó bị cáo không nói cho chị Nh biết là có quay camera), khi chị Nh đòi chia tay bị cáo đã gửi hình ảnh cắt từ video mà bị cáo quay được mục đích để chị Nh quay lại yêu bị cáo nhưng không được. Sau đó bị cáo đã tải vi deo này lên trang WEB XVIDEO.COM theo tiêu đề "chơi em Sam Sung" với mục đích làm chị Nh xấu hổ, nhục nhã và để trả thù việc chị Nhchia tay bị cáo. Sau một tuần đăng đã có trên 10.000 lượt xem và 5 lượt bình luận, khi chị Nh gọi điện yêu cầu bị cáo xóa vi deo, bị cáo đã xóa nhưng sau đó đoạn vi deo này lại tiếp tục được người khác phát tán trên trang WEB XNXX.COM và chị Nh đã làm đơn tố cáo bị cáo. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố, không có oan, sai.

- Trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm e, khoản 2 Điều 155 BLHS; điểm b, i, s khoản 1Điều 51, Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ hai bên đã thỏa thuận xong nên không giải quyết.

+ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen, có số imel: 352457090564010 được niêm phong ký hiệu A1. 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell có Model E6520 đã qua sử dụng, bàn phím mất phím F12, seri máy: 1140.1982.173 kèm theo 01 bộ sạc; 01 vỏ hộp hình chữ nhật đựng camera có ký hiệu iSC5, có kích thước khoảng 5,5 x 5 x 5 (Cm) được niêm phong ký hiệu A2. 01 loa máy vi tính có kích thước 11,5 x 20 x11 (Cm).

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, chỉ xin HĐXX xét xem cho được lượng khoan hồng và cho cải tạo tại địa phương để sớm hòa nhập cộng đồng, thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Dương Văn T tại phiên toà hôm nay là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị hại, của người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/9/2018, tại phòng trọ của T tại tổ 14, phường TTh, thành phố TN Dương Văn T đã sử dụng 01 chiếc camera giám sát nhãn hiệu XIAOMI để ghi lại toàn bộ quá trình T và chị Lương Thị Cẩm Nh quan hệ tình dục với nhau. Trước khi quan hệ tình dục T không nói cho chị Nh biết. Đến trưa ngày 30/9/2018, T đã trích xuất đoạn video có thời lượng 55 phút ghi lại hình ảnh T và chị Nh quan hệ tình dục ra chiếc điện thoại di động của T. Khoảng giữa tháng 10/2018, T và chị Nh chia tay nhau. Do bức xúc, T tải đoạn video trên từ điện thoại di động ra máy tính xách tay của T và sử dụng tài khoản gmail Vantudttn.@.Gmail.com đăng nhập vào trang WEB XVIDEO.COM và đăng tải đoạn video trên lên mạng Internet. Hành vi của T khiến cho chị Nh thấy xấu hổ, nhục nhã nên chị Nh đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Văn T đã cấu thành tội "Làm nhục người khác", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 155 BLHS như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, đã xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất uy tín, nhân cách của bị hại trước người thân, trong gia đình, và bạn bè, xã hội. Nên cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong giai đoạn xét xử đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự , bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Đến nay, chị Nh không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[6]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen, có số imel: 352457090564010 được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell có Model E6520 đã qua sử dụng, bàn phím mất phím F12, seri máy: 1140.1982.173 kèm theo 01 bộ sạc; 01 vỏ hộp hình chữ nhật đựng camera có ký hiệu iSC5, có kích thước khoảng 5,5 x 5 x 5 (Cm) được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2; 01 loa máy vi tính có kích thước 11,5 x 20 x11 (Cm) là những tài sản bị cáo dùng để làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội: ***"Làm nhục người khác"***

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm e, khoản 2, Điều 155; Điểm b, i, s khoản 1Điều 51; Điều 65 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T: 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

(Giao bị cáo Dương Văn T cho UBND xã CN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách).

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ nhà nước các tài sản của bị cáo T:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu đen, có số imel: 352457090564010 được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1.

+ 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell có Model E6520 đã qua sử dụng, bàn phím mất phím F12, seri máy: 1140.1982.173 kèm theo 01 bộ sạc;

+ 01 vỏ hộp hình chữ nhật đựng camera có ký hiệu iSC5, có kích thước khoảng 5,5 x 5 x 5 (Cm) niêm phong trong phong bì ký hiệu A2

+ 01 loa máy vi tính có kích thước 11,5 x 20 x11 (Cm).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 474 ngày 13/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân